

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 156/2024/HS-ST
Ngày 11 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Đỗ Huệ Tâm;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Đ sinh năm 1985 tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: ấp C, xã Đ, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L sinh năm 1957 và bà Trần Thị H sinh năm 1957; vợ là Tô Thị Thúy H1 sinh năm 1991 (đã ly hôn); có 02 người con, lớn sinh năm 2011 (chết), nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án:

- Ngày 27/3/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2014, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: không,

Nhân thân: Ngày 15/01/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 04/2016/HSPT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2017, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Tạ Minh Đ1 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Danh Thị H2, sinh năm 1973, thường trú: ấp G, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau, là vợ của bị hại, có mặt.

Bà Nguyễn Thị C, địa chỉ: ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau, là mẹ của bị hại,

Ông Tạ Vũ L1, sinh năm 1996, thường trú: ấp G, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau, có mặt.

Người đại diện ủy quyền của bà Danh Thị H2, bà Nguyễn Thị C: Ông Tạ Vũ L1, sinh năm 1996, thường trú: ấp G, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau; tạm trú: 23N1/3B, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, ông L1 có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986, thường trú: khu phố L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; tạm trú: số I, đường F, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

2. Công ty TNHH MTV B, địa chỉ: tổ A, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ A, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền, có mặt.

3. Ông Nhan Nhựt C1, sinh năm 1986, thường trú: tổ A, ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Danh H3, ông Trần Minh C2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Đ có Giấy phép lái xe hạng A1, số 660139021299 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 24/9/2013, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 18 giờ ngày 26/5/2019, Đ điều khiển xe mô tô biển số 65L1 - 292.83 lưu thông trên đường T thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để rước bà Nguyễn Thị Thanh T đang làm công nhân tại Công ty TNHH S thuộc Cụm C.

Khi lưu thông trên đường T, do điều khiển mô tô biển số 65L1 - 292.83 lưu thông không đúng làn đường quy định (lấn trái) nên phần đầu xe mô tô biển số 65L1-292.83 va chạm với phần đầu xe mô tô biển số 69K1-069.80 do ông Tạ Minh Đ1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Sau tai nạn, Đ và ông Đ1

được người dân đưa đi cấp cứu. Do vết thương nặng nên ông Đ1 chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường cong, không có biển báo nguy hiểm, mặt đường được trải nhựa phẳng, rộng 7m.

Toàn bộ hiện trường được đo sang lề phải hướng từ cổng Khu công nghiệp B vào cụm khu công nghiệp B làm lề chuẩn. Chọn trụ điện số 08 nằm bên hành lang bên phải làm điểm mốc cố định cho toàn bộ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Xe mô tô biển số 65L1-292.83, sau tai nạn thân xe ngã về bên phải, đầu xe quay chéo hướng cổng khu công nghiệp, đuôi xe quay chéo hướng cụm khu công nghiệp B. Đo từ trục trước vào lề chuẩn là 4,8m, đo từ trục sau vào lề chuẩn là 4,3m, đo từ trục sau vào điểm mốc 5,0m.

Xe mô tô biển số 69K1-069.80, sau tai nạn thân xe ngã về bên phải đầu xe quay chéo hướng vào lề trái, đuôi xe quay chéo hướng cổng khu công nghiệp. Đo từ trục trước vào lề phải là 5,7m, đo từ trục sau vào lề phải là 4,8m. Đo từ trục sau xe mô tô biển số 69K1-069.80 đến trục sau xe mô tô biển số 65L1-292.83 là 1,0m.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 399/2019/GĐPY ngày 30/5/2019 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân tử vong của Tạ Minh Đ1 là chấn thương sọ não.

Kết luận định giá tài sản số 33 ngày 21/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T xác định tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 69K1-069.80 là 1.949.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 27/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T xác định tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 65L1-292.83 là 1.859.000 đồng.

Công văn số 98 ngày 15/02/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B trả lời: nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Quốc Đ tại thời điểm nhập viện điều trị vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 26/5/2019 là 48.48 mmol/L.

Xe mô tô biển số 65L1-292.83, số khung: 3210JY229041, số máy: E3X9E541502 do ông Nhan Nhựt C1, đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên đã được ông C1 bán lại cho Công ty TNHH MTV B nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Giữa tháng 5/2019, bà Nguyễn Thị Thanh T mua 01 xe mô tô Yamaha Sirius của Công ty TNHH MTV B. Trong thời gian chờ được cấp biển số và Giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy nêu trên, bà Nguyễn Thị Thanh T mượn xe mô tô biển số 65L1 – 292.83 của Công ty TNHH MTV B để sử dụng. Ngày 26/5/2019, Nguyễn Quốc Đ điều khiển xe này rước bà T đi làm về, việc Đ sử dụng bia trước khi điều khiển xe mô tô thì bà T không biết.

Xe mô tô biển số 69K1-069.80, số máy 5C641032765, số khung RLCS5C641DY032757 do ông Tạ Minh Đ1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản trả lại xe mô tô trên cho ông Tạ Vũ L1.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Tạ Vũ L1, bà Danh Thị H2 là đại diện gia đình bị hại Tạ Minh Đ1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc Đ bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại Tạ Minh Đ1 và xe mô tô biển số 69K1-069.80 bị xâm phạm với tổng số tiền 120.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 150/CT-VKS.TU ngày 08/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ bồi thường thiệt hại do tính mạng của ông Tạ Minh Đ1 và xe mô tô biển số 69K1-069.80 bị xâm phạm với tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao mô tô biển số 65L1-292.83, số khung: 3210JY229041, số máy: E3X9E541502 cho bà Nguyễn Thị Thanh T.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên và nói lời sau cùng: bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 26/5/2019, bị cáo Nguyễn Quốc Đ điều khiển xe mô tô biển số 65L1-292.83 lưu thông trên đường T thuộc khu phố K, phường T, thành phố T; do đã sử dụng bia trước đó (nồng độ cồn trong máu là 48.48 mmol/L), không làm đủ được phương tiện, lưu thông không đúng làn đường quy định (lấn trái), không đảm bảo an toàn dẫn đến xe mô tô biển số 65L1-292.83 do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 69K1-069.80 do bị hại Tạ Minh Đ1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả bị hại Tạ Minh Đ1 chết do chấn thương sọ não; xe mô tô biển số 69K1-069.80 và xe mô tô biển số 65L1-292.83 bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được bản thân phải điều khiển phương tiện đi bên phải chiều đi của mình và không được sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông nhưng vì cẩu thả, thiếu quan sát đã vô ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Căn cứ vào hành vi vi phạm Điều 8, Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả 01 người chết, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2014/HSST ngày 27/3/2014 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, lại tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét, tình hình về an toàn giao thông tại địa phương trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp, ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông kém. Số vụ tai nạn về giao thông do điều khiển phương tiện giao thông sau khi đã sử dụng rượu, bia không ngừng tăng về số lượng, làm thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản của cá nhân, tổ chức, gây đau thương, mất mát cho nhiều gia đình. Bị cáo đề nghị được hưởng án treo, miễn chấp hành hình phạt có điều kiện, tuy nhiên, bị cáo không có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên; là người phạm tội thuộc trường hợp tái phạm thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần cách ly bị cáo Nguyễn Quốc Đ

ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ tại địa bàn thành phố T.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Tạ Vũ L1, bà Danh Thị H2 là đại diện gia đình bị hại Tạ Minh Đ1 yêu cầu Nguyễn Quốc Đ bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại Tạ Minh Đ1 (gồm chi phí điều trị, mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần) và xe mô tô biển số 69K1-069.80 bị xâm phạm với tổng số tiền 120.000.000 đồng. Bị cáo Đ đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với xe mô tô biển số 65L1-292.83 là tài sản của Công ty TNHH MTV B (mua lại của ông Nhan Nhựt C1, nhưng không làm thủ tục sang tên). Công ty TNHH MTV B D đề nghị giao lại xe nêu trên cho bà Nguyễn Thị Thanh T để thực hiện việc sửa chữa, bà T đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với xe mô tô nêu trên thì sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[10] Bà Nguyễn Thị Thanh T có hành vi giao xe mô tô biển số 65L1-292.83 cho Nguyễn Quốc Đ sử dụng nhưng bà T không biết bị cáo Đ sử dụng rượu bia khi điều khiển xe. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương không xử lý bà T về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về hình phạt đối với bị cáo và việc giải quyết vụ án phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại Tạ Minh Đ1 và

xe mô tô biển số 69K1-069.80 bị xâm phạm cho gia đình bị hại Tạ Minh Đ1 với số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng (do ông Tạ Vũ L1 đại diện nhận).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T:

01 xe mô tô biển số 65L1-292.83, số khung RLCUE3210JY229041, số máy E3X9E541502 (xe bị gãy cổ xe, bể yếm xe, không kính chiếu hậu 02 bên, không kiểm tra tình trạng trong xe)

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; 6.000.000 (sáu triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7A, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Cần